

Mẫu số 17/NĐ 151/NĐ-CP. Danh sách công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận  
ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ TIÊN TRANG

Số: /CKHS-ĐKĐĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiên Trang, ngày tháng năm 2025

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận của ông Phạm Văn Đại

(Địa chỉ: Thôn Hồng Phong, xã Tiên Trang, tỉnh Thanh Hoá)

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Phạm Văn Đại	Thôn Hồng Phong, xã Tiên Trang	Thôn Hồng Phong, xã Tiên Trang	02	474(BĐ1993) Tương ứng thửa 696 (BĐ2002)	1100 m <sup>2</sup> (Đất ở 200 m <sup>2</sup> + Đất CLN810 m <sup>2</sup> )	Trước 15/10/1993	Nhận thừa kế đất được Nhà nước công nhận QSD đất	Đất đã xây dựng nhà ở và các công trình phụ trợ	Trước 15/10/1993	Không	Phù hợp

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 29/12/2025., đến ngày 13/01/2026 Tại địa điểm: UBND xã Tiên Trang; Trang thông tin điện tử của xã; Nhà văn hoá thôn Hồng phong, xã Tiên Trang

Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Tiên Trang để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết.

**Nơi nhận:**

- Chi nhánh VPĐK đất đai Quảng Xương (Phối hợp);
- Các xã/phường trong tỉnh Thanh Hoá (phối hợp);
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã Tiên Trang (t/báo);
- Trưởng thôn Hồng Phong (t/báo và niêm yết);
- Lưu: VT, KT. Nguyễn Thị Hương

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Huy Hùng**

**Hướng dẫn ghi thông báo:**

- Cột (5), Cột (6) chỉ ghi đối với nơi đã có bản đồ địa chính hoặc ghi số hiệu thửa đất và số hiệu mảnh trích đo bản đồ địa chính (nếu có thông tin).
- Cột (10) ghi hiện trạng có nhà ở/công trình xây dựng hay không có nhà ở/công trình xây dựng.
- Cột (11) ghi ngày ... tháng ... năm ... tạo lập tài sản gắn liền với đất.